

KẾ HOẠCH TỔ CHỨC KIỂM TRA HỌC KỲ I NĂM HỌC 2022-2023

Căn cứ Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông;

Căn cứ Công văn số 2522/SGDĐT-GDTrH ngày 20 tháng 7 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 năm học 2022 – 2023;

Căn cứ văn bản số 3157/SGDĐT-GDTrH ngày 06 tháng 9 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục trung học năm học 2022 – 2023;

Căn cứ Kế hoạch năm học 2022-2023, Trường THPT Lương Văn Can tổ chức kiểm tra học kỳ I của đơn vị như sau:

1. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU

- Kiểm tra, đánh giá quá trình học tập của học sinh trong thời gian qua và điều chỉnh phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh.

- Kiểm tra, đánh giá những nội dung, bài tập, câu hỏi không vượt quá mức cần đạt về kiến thức, kỹ năng của Chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo công văn số 4040/BGDĐT ngày 16/09/2021 về việc hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học cấp THCS, THPT.

2. NỘI DUNG THỰC HIỆN

2.1. Hình thức tổ chức kiểm tra, đánh giá

- Kiểm tra, đánh giá giữa học kỳ I được thực hiện tập trung.

- Đề kiểm tra xây dựng dựa trên ma trận đặc tả câu hỏi tự luận; trắc nghiệm khách quan 4 lựa chọn đáp ứng mức độ cần đạt của môn học.

- Căn cứ vào mức độ cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo dục và năng lực của học sinh, các tổ chuyên môn xây dựng ma trận đặc tả phù hợp với đối tượng học sinh chủ yếu ở mức độ **nhận biết và thông hiểu**.

- Thực hiện tổ chức kiểm tra đánh giá tập trung, thời gian từ ngày 12/12/2022 đến ngày 24/12/2022.

2.2. Tổ chức kiểm tra, đánh giá

Thực hiện Công văn số 3995/SGDĐT-GDTrH ngày 20/10/2022 về hướng dẫn tổ chức kiểm tra, đánh giá học sinh trung học năm học 2022 – 2023

a) Khối 12

- Từ 12/12/2022 → 17/12/2022: (Tuần lễ 15 HKI)

Tổ chức kiểm tra học kỳ I đối với 9 môn kiểm tra tập trung: Toán học, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý, Anh văn, GDCD (**Kiến thức kiểm tra đến tuần 14**).

- Hạn chót giáo viên nộp đề cho tổ trưởng chuyên môn **trước ngày thứ bảy 03/12/2022**.

- Hạn chót Tổ trưởng chuyên môn nộp đề cho PHT chuyên môn **trước thứ tư 7/12/2022**.

- Từ 19/12/2022 → 24/12/2022: (Tuần lễ 16 HKI)

- Các môn QP, CN, TH, TD: Giáo viên bộ môn cho học sinh Thi kiểm tra HKI trên lớp theo TKB, đề ra theo hình thức tự luận hoặc trắc nghiệm.

- Tổ trưởng CM nộp đề thi cho Phó HT chuyên môn **trước ngày thứ hai 19/12/2022.**
- b) Khối 10-11**
- **Từ 12/12/2022 → 17/12/2022: (Tuần lễ 15 HKI)**
Tổ chức kiểm tra học kỳ I đối với 8 môn kiểm tra tập trung: Toán học, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý, Anh văn (*Kiến thức kiểm tra đến tuần 14*).
- Hạn chót giáo viên nộp đề cho tổ trưởng chuyên môn **trước ngày thứ bảy 03/12/2022**
- Hạn chót Tổ trưởng chuyên môn nộp đề cho PHT chuyên môn **trước thứ tư 7/12/2022.**
- **Từ 19/12/2022 → 24/12/2022: (Tuần lễ 16 HKI)**
- Các môn QP, CN, TH, TD, GD CD: GVBM cho học sinh Thi kiểm tra HKI trên lớp theo TKB.
- Tổ trưởng CM nộp đề thi cho Phó HT chuyên môn **trước ngày thứ hai 19/12/2022.**

2.3. Hình thức ra đề kiểm tra (các môn tập trung):

a) Khối 12

- **Môn Ngữ văn:** Một đề kiểm tra theo hình thức tự luận chung cho toàn trường. Cấu trúc đề kiểm tra gồm 2 phần:
 - ✓ Phần đọc hiểu: 3 điểm
 - ✓ Phần làm văn: 7 điểm (Nghị luận văn học: 7 điểm)
- **Môn Toán:** Một đề kiểm tra chung cho toàn trường theo hình thức **TNKQ bốn lựa chọn kết hợp tự luận.**
 - ✓ **Phần 1:** 30 câu TNKQ, chiếm 60% tổng điểm bài kiểm tra: Trong đó 25 câu cơ bản, 5 câu vận dụng cao;
 - ✓ **Phần 2:** 04 câu tự luận, chiếm 40% tổng điểm bài kiểm tra (Lời giải của 04 câu trong số 25 câu TNKQ phần cơ bản quy định trong bài kiểm tra: HS trình bày ngắn gọn các công thức sử dụng, giải thích, biện luận, tính toán, ...), học sinh làm bài trong thời gian 90 phút.
- **Môn Tiếng Anh:** Một đề kiểm tra chung cho toàn trường (**50 câu**) gồm cả 2 hình thức TNKQ bốn lựa chọn (40 câu: trong đó có 34 câu cơ bản, 6 câu vận dụng cao) và 10 câu tự luận (05 câu dạng thức từ và 05 câu viết lại câu), học sinh làm bài trong thời gian 60 phút.
- **Các môn còn lại: Vật lý, Hóa học, Sinh học, Lịch sử, Địa lý, GD CD:** Một đề kiểm tra chung cho toàn trường theo hình thức **TNKQ bốn lựa chọn kết hợp với tự luận.**
 - ✓ **Phần 1:** 24 câu TNKQ, chiếm 60% tổng điểm bài kiểm tra: trong đó 20 câu cơ bản, 04 câu vận dụng cao;
 - ✓ **Phần 2:** 04 câu tự luận, chiếm 40% tổng điểm bài kiểm tra (Lời giải của 04 câu trong số 20 câu TNKQ phần cơ bản quy định trong bài kiểm tra: HS trình bày ngắn gọn các công thức sử dụng, giải thích, biện luận, tính toán, ...), học sinh làm bài trong thời gian 50 phút.

b) Khối 10-11

Thời gian làm bài kiểm tra học kỳ I cho khối 10 – 11:

Toán, Ngữ văn:	90 phút
Tiếng Anh:	60 phút
Các môn còn lại:	45 phút

- **Các môn kiểm tra theo đề chung của trường, đề ra theo hình thức tự luận.** Riêng môn ngoại ngữ có kết hợp giữa trắc nghiệm khách quan và tự luận. Đề kiểm tra môn Tiếng Anh có phần nghe, phần TNKQ chiếm 60% tổng điểm bài kiểm tra, phần tự luận (điền từ, dạng thức từ, viết lại câu, ... chiếm 40% tổng điểm bài kiểm tra).
- **Môn Ngữ Văn K11:** Cấu trúc đề kiểm tra gồm 2 phần
 - ✓ Phần đọc hiểu: 3 điểm
 - ✓ Phần làm văn: 7 điểm (Nghị luận văn học: 7 điểm)
- **Môn Ngữ Văn K10:** Cấu trúc đề kiểm tra gồm 2 phần
 - ✓ Phần đọc hiểu: 6 điểm
 - ✓ Phần viết: 4 điểm (Nghị luận văn học: 4 điểm)
- **Môn tiếng Anh:**

✓ Nghe: nghe băng từ 6 - 9 phút, đoạn nghe từ 2 - 3 phút, lặp lại 3 lần (các dạng True - False hoặc Box checking)

✓ Từ vựng: Word forms

✓ Ngữ pháp + giới từ: trắc nghiệm MCQ

✓ Đọc hiểu: True - False hoặc MCQ

✓ Viết: viết lại câu hoặc viết theo gợi ý.

Lưu ý với các môn kiểm tra tập trung

- Mỗi giáo viên giảng dạy ra 1 đề thi kèm theo ma trận đặc tả đề và đáp án. Tổ trưởng chuyên môn duyệt đề (kiểm tra tính chính xác và yêu cầu của việc ra đề thi) và ghi nhận xét trên file đề thi kiểm tra trước khi gửi PHT chuyên môn. Trường hợp đề thi thiếu tính chính xác hoặc chưa đạt yêu cầu của việc ra đề thi, TTCM yêu cầu GVBM thực hiện lại đề thi.

- Giáo viên soạn đề trên tinh thần thống nhất trọng tâm kiến thức ở từng khối lớp. Đề được soạn theo mức 80% trình độ trung bình và 20% trình độ khá giỏi ở học sinh.

Lưu ý với các môn kiểm tra không tập trung

Giáo viên soạn đề thông qua tổ trưởng chuyên môn để báo cáo BGH. GVBM cần lưu ý học sinh làm bài kiểm tra phải nghiêm túc, không quay cóp và xử lý thật nghiêm những trường hợp vi phạm.

❖ Khối 12:

- Các môn: Tin học, Công nghệ, Thể dục, Quốc phòng: Giáo viên bộ môn tổ chức cho học sinh kiểm tra HKII tại lớp theo TKB dưới hình thức tự luận hoặc trắc nghiệm khách quan (30 câu/45 phút; theo tỉ lệ phần cơ bản 80% và phần phân hóa 20%).
- Tổ trưởng CM chịu trách nhiệm kiểm tra đề thi và nộp lại đề thi cho Phó Hiệu trưởng chuyên môn theo thời gian quy định.
- Chấm bài và nộp bài về phòng giáo vụ đúng theo thời gian qui định.

❖ Khối 10 - 11:

- Các môn: Tin học, Công nghệ, Quốc phòng, Thể dục, GD&ĐT: Giáo viên bộ môn tổ chức cho học sinh kiểm tra tại lớp theo TKB.
- GVBM tự tổ chức kiểm tra HKI tại lớp theo lịch chung của trường.
- Chấm bài và nộp bài về phòng giáo vụ đúng theo thời gian qui định.

Việc chấm và nộp bài kiểm tra:

✓ Giáo viên bộ môn chấm bài kiểm tra HKI theo đáp án đã thống nhất của Tổ, nhóm bộ môn đối với môn tự luận (Biên bản thống nhất đáp án ghi trên sổ họp Tổ BM).

✓ **Hạn chót hoàn thành bài chấm các môn kiểm tra:** Sau 5 ngày kể từ ngày tổ chức kiểm tra bộ môn.

2.4. Lưu ý với các môn kiểm tra không tập trung

❖ Khối 12:

- Các môn: Tin học, Công nghệ, Thể dục, Quốc phòng: Giáo viên bộ môn tổ chức cho học sinh kiểm tra theo TKB của lớp dưới hình thức trắc nghiệm khách quan (30 câu /45 phút; theo tỉ lệ phần cơ bản 80% và phần phân hóa 20%).
- Tổ trưởng CM chịu trách nhiệm kiểm tra đề thi và nộp lại đề thi cho Phó Hiệu trưởng chuyên môn theo thời gian quy định.
- Hoàn thành chấm bài và nhập điểm đúng theo thời gian qui định.

❖ Khối 10 - 11:

- Các môn: Tin học, Công nghệ, Thể dục, Quốc phòng, GD&ĐT: Giáo viên bộ môn tổ chức cho học sinh kiểm tra theo TKB của lớp dưới hình thức trắc nghiệm khách quan (30 câu /45 phút; theo tỉ lệ phần cơ bản 80% và phần phân hóa 20%).
- Tổ trưởng CM chịu trách nhiệm kiểm tra đề thi và nộp lại đề thi cho Phó Hiệu trưởng chuyên môn theo thời gian quy định.
- Hoàn thành chấm bài và nhập điểm đúng theo thời gian qui định.

✓ **Lưu ý:** Đối với học sinh diện hòa nhập: GVBM cho học sinh kiểm tra học kỳ 1 tại lớp, nộp bài làm và đề thi cho BGH trước ngày 12/12/2022.

❖ **Việc chấm và nộp bài kiểm tra:**

✓ Giáo viên bộ môn chấm bài kiểm tra HK I theo đáp án đã thống nhất của Tổ, nhóm bộ môn (Biên bản thống nhất đáp án ghi trên sổ họp Tổ BM).

✓ **Hạn chót nộp bài chấm các môn kiểm tra:** Sau 5 ngày kể từ ngày tổ chức kiểm tra bộ môn.

❖ **Kết cấu và thang điểm:**

Môn	Khối lớp	Điểm TNKQ	Điểm tự luận	Ghi chú
VĂN	10, 11	0	10	Phần cơ bản 80% và phần phân hóa 20%
	12	0	10	
TOÁN	10, 11	0	10	Phần cơ bản 80% và phần phân hóa 20% - 30 câu TNKQ: 25 câu CB, 5 câu VDC; - 4 câu TL: Lời giải của 04 câu trong số 25 câu TNKQ phần cơ bản.
	12	6	4	
TIẾNG ANH	10, 11	4	6	Phần cơ bản 80% và phần phân hóa 20% - 40 câu TNKQ: 34 câu CB, 6 câu VDC - 10 câu TL: 5 câu dạng thức từ và 5 câu viết lại câu
	12	6	4	
HÓA HỌC	10, 11	0	10	Phần cơ bản 80% và phần phân hóa 20% - 24 câu TNKQ: 20 câu CB, 4 câu VDC - 4 câu TL: Lời giải của 04 câu trong số 20 câu TNKQ phần cơ bản.
	12	6	4	
SINH HỌC	10, 11	0	10	
	12	6	4	
LỊCH SỬ	10, 11	0	10	
	12	6	4	
ĐỊA LÝ	10, 11	0	10	
	12	6	4	
VẬT LÝ	10, 11	0	10	
	12	6	4	
GDCD	10, 11	0	10	
	12	6	4	

LỊCH KIỂM TRA HỌC KỲ I - NĂM HỌC 2022 – 2023

❖ **KHỐI 12: Kiểm tra BUỔI SÁNG**

Ngày kiểm tra	Buổi	Môn	Thời gian làm bài	Giờ giao đề	Giờ làm bài
Thứ hai 12/12/2022	SÁNG	NGŨ VĂN	90 phút	7g00	7g05 → 8g35
Thứ ba 13/12/2022	SÁNG	TOÁN	90 phút	7g00	7g05 → 8g35
		TIẾNG ANH	60 phút	9g05	9g10 → 10g10
Thứ tư 14/12/2022	SÁNG	VẬT LÝ	50 phút	7g00	7g05 → 7g55
		LỊCH SỬ	50 phút	8g25	8g30 → 9g20
Thứ năm 15/12/2022	SÁNG	HÓA HỌC	50 phút	7g00	7g05 → 7g55
		ĐỊA LÝ	50 phút	8g25	8g30 → 9g20
Thứ sáu 16/12/2022	SÁNG	SINH HỌC	50 phút	7g00	7g05 → 7g55
		GDCD	50 phút	8g25	8g30 → 9g20

❖ **KHỐI 11: Kiểm tra BUỔI CHIỀU – (Ca 1)**

Ngày kiểm tra	Buổi	Môn	Thời gian làm bài	Giờ giao đề	Giờ làm bài
Thứ hai 12/12/2022	CHIỀU (Ca 1)	NGŨ VĂN	90 phút	13g00	13g05 → 14g35
Thứ ba 13/12/2022	CHIỀU (Ca 1)	LỊCH SỬ	45 phút	13g00	13g05 → 13g50
		VẬT LÝ	45 phút	14g00	14g05 → 14g50
Thứ tư 14/12/2022	CHIỀU (Ca 1)	HÓA HỌC	45 phút	13g00	13g05 → 13g50
		ĐỊA LÝ	45 phút	14g00	14g05 → 14g50
Thứ năm 15/12/2022	CHIỀU (Ca 1)	TOÁN	90 phút	13g00	13g05 → 14g35
Thứ sáu 16/12/2022	CHIỀU (Ca 1)	SINH HỌC	45 phút	13g00	13g05 → 13g50
		TIẾNG ANH	60 phút	14g00	14g05 → 15g05

❖ **KHỐI 10: Kiểm tra BUỔI CHIỀU – (Ca 2)**

Ngày kiểm tra	Buổi	Môn	Thời gian làm bài	Giờ giao đề	Giờ làm bài
Thứ hai 12/12/2022	CHIỀU (Ca 2)	LỊCH SỬ	45 phút	15g05	15g10 → 15g55
		VẬT LÝ	45 phút	16g05	16g10 → 16g55
Thứ ba 13/12/2022	CHIỀU (Ca 2)	NGŨ VĂN	90 phút	15g20	15g25 → 16g55
Thứ tư 14/12/2022	CHIỀU (Ca 2)	TIẾNG ANH	60 phút	15g20	15g25 → 16g25
		HÓA HỌC	45 phút	16g35	16g40 → 17g25
Thứ năm 15/12/2022	CHIỀU (Ca 2)	TOÁN	90 phút	15g05	15g10 → 16g40
Thứ sáu 16/12/2022	CHIỀU (Ca 2)	SINH HỌC/ ĐỊA LÝ	45 phút	15g35	15g40 → 16g25

HIỆU TRƯỞNG**Nguyễn Tấn Sĩ**